

Bản án số: 33/2019/HS-PT
Ngày: 22-02-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hân**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Ông **Phạm Sanh Hiền**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 228/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Diệp Minh T do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Diệp Minh T, sinh năm 1982; nơi sinh: tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp Bãi B, xã Hàm N, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Thế L và bà Lê Thị H; vợ: Lê Thị M và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2017 đến 04/10/2017 và từ ngày 26/01/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo:

Ông **Trương Đình Minh T**; sinh năm 1985. (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 423 Nguyễn Trung Tr, thị trấn Dương Đ, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

- Người liên quan:

Ông **Diệp Khánh L**, sinh năm 1986. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bãi B, xã Hàm N, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 18/03/2017, anh Trương Đình Minh T điều khiển xe ô tô biển số 52T-1966 chở bà Nguyễn Thị Bích Th lưu thông trên đoạn đường thuộc ấp Bãi B, xã Hàm N, huyện Phú Q thì nhìn thấy anh Diệp Khánh L điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều. Khi chạy đến gần nhau thì cả hai cùng phanh hai xe lại và gần va chạm, do ai cũng cho rằng mình chạy đúng phần đường nên hai bên xảy ra cự cãi. Lúc đó, anh T dùng tay đánh vào mặt anh L một cái làm cho L rách gò má phải, chảy máu và ngã xuống đường. Sau đó, T xin lỗi và lên xe định chạy đi nhưng L chặn đầu xe của T và gọi điện thoại cho anh ruột là Diệp Minh T, nói với T bị người ta đánh chảy máu. Lúc này, T đang ngồi uống rượu với Huỳnh Văn T và Nguyễn Thanh S ở cùng ấp Bãi B, xã Hàm N, huyện Phú Q, T nói với T và S là L bị đánh, rồi kêu hai người đi theo T đến nơi L bị đánh. Trước khi đi, T đi lấy 01 cây rựa và 01 thanh sắt, rồi kêu T lấy xe mô tô 68P1-100.41 của T để chở T và S cùng đi, T và S đồng ý. T điều khiển xe chở T ngồi sau và cầm cây rựa, S ngồi giữa và được T đưa cầm thanh sắt cầm trên tay. Khi đến nơi thấy trên mặt L dính đầy máu thì T hỏi bị ai đánh. Lúc này, T thấy đông người đến có cảm hung khí, sợ bị đánh nên bỏ chạy ra hướng bãi biển. Thấy vậy, T cầm rựa đuổi theo, được khoảng 20m thì đuổi kịp anh T, T dùng dao chém nhiều nhát vào mặt, chân, lưng, vai của T gây thương tích. Trong lúc bị chém, T nhận ra T nên T dừng lại không chém nữa. Khi T đuổi chém anh T thì S cầm thanh sắt cùng T đi đến xem vết thương của L như thế nào. Sau đó, T đi lại chỗ L đang đứng và kêu T điều khiển xe chở L và T về, S thì điều khiển xe của L về nhà T, giao xe và thanh sắt cho T, còn T được người dân đưa đi cấp cứu. Ngày 18/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Quốc khởi tố ra lệnh bắt tạm giam đối với Diệp Minh T.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 xe mô tô loại Sirius, màu đen – trắng, biển số 68P1-100.41, đã qua sử dụng;
- 01 cây rựa bằng kim loại liền khối màu đen, phần cán tròn dài 17cm được quấn dây cao su màu đen, phần lưỡi dài 29,2cm, mũi bằng, đã qua sử dụng;
- 01 thanh kim loại hình chữ nhật, màu trắng, dài 43,5cm, rộng 4,9cm, dày 0,3cm, đã qua sử dụng.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 384/KL-PY ngày 06/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích của

Trương Đình Minh T tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2018/HSST, ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Diệp Minh T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. *Áp dụng:* Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Diệp Minh T 03 (Ba) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2018, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 30/8/2017 đến ngày 04/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho người bị hại Trương Đình Minh T số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường được 100.200.000 đồng (Một trăm triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo còn tiếp tục bồi thường số tiền 49.800.000 đồng (Bốn mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/11/2018, người bị hại Trương Đình Minh T có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Diệp Minh T, yêu cầu bị cáo T bồi thường 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng) và vật chất, tinh thần bị cáo đã gây ra; ngoài ra còn yêu cầu khởi tố Diệp Khánh L là người đứng ra tổ chức cùng đồng bọn.

Tại phiên tòa, bị cáo Diệp Minh T thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng tội và không kháng cáo. Người bị hại Trương Đình Minh T giữ nguyên nội dung kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của người bị hại Trương Đình Minh T về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Vào khoảng 22 giờ ngày 18/03/2017, tại ấp Bãi B, xã Hàm N, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Diệp Minh T do bệnh vực em trai của mình là Diệp Khánh L nên đã dùng 01 cây rựa bằng kim loại liền khối, màu đen chém nhiều nhát vào mặt, chân, lưng, vai của người bị hại Trương Đình Minh T. Hậu quả, Trương Đình Minh T bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%. Hành vi của bị cáo Diệp Minh T là dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại T. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của người bị hại: Sau khi án sơ thẩm xử xong, bị cáo Diệp Minh T không có kháng cáo. Người bị hại Trương Đình Minh T kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Diệp Minh T, yêu cầu bị cáo T bồi thường 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng) và vật chất, tinh thần bị cáo đã gây ra; ngoài ra còn yêu cầu khởi tố Diệp Khánh L là người đứng ra tổ chức cùng đồng bọn. Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với yêu cầu bồi thường, tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xem xét buộc bị cáo bồi thường các khoản:

- Tiền thuốc điều trị: 7.654.000đ;
- Tiền viện phí, đi lại, ăn uống: 15.418.000đ;
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 10.000.000đ;
- Thu nhập bị mất của người bệnh: 30.000.000đ;
- Thu nhập bị mất của người nuôi bệnh: 10.000.000đ;
- Tổn thất tinh thần: 41.700.000đ.

Tổng cộng: 114.772.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 150.000.000 đồng nên ghi nhận. Việc ghi nhận bồi thường của Bản án sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp. Người bị hại yêu cầu khoản tiền công lao động của người bị hại và người nuôi rất cao nhưng lại không chứng minh được thu nhập trước khi bị thiệt hại; đối với khoản tiền tổn thất tinh thần mức tối đa bồi thường là không quá năm mươi lần mức lương cơ sở của Nhà nước, người bị hại yêu cầu một tỷ đồng là không có cơ sở để chấp nhận. Tiền phẫu thuật thẩm mỹ do người bị hại chưa thực hiện nên cấp sơ thẩm tách thành vụ kiện dân sự là phù hợp quy định của pháp luật. Về yêu cầu khởi tố thêm Diệp Khánh L, nguyên nhân sự việc xuất phát từ mâu thuẫn giữ Diệp Khánh L với Trương Đình Minh T, tuy nhiên, T là người đánh L chảy máu trước, L nói với T là bị người ta đánh chảy máu, L không kêu T mang hung khí đến để đánh người

bị hại; mặt khác, thương tích của người bị hại T là do bị cáo T gây nên. Vì vậy, hành vi gây thương tích của bị cáo T, Diệp Khánh L không phải chịu trách nhiệm. Về yêu cầu kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm 50.000.000 đồng cho người bị hại, mặc dù bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng đây cũng là tình tiết giảm nhẹ mới. Mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Vì những lý do nêu trên nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người bị hại Trương Đình Minh T mà giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, mức hình phạt và bồi thường đối với bị cáo Diệp Minh T là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật. Người bị hại có kháng cáo nhưng không có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của người bị hại không được chấp nhận nên người bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Đối với Huỳnh Văn T và Nguyễn Thanh S thì hiện nay đã khởi tố bị can Huỳnh Văn T nhưng T bỏ trốn; Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Quốc đã ra quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau; đối với Nguyễn Thanh S Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung hành vi của S nếu có đủ căn cứ thì khởi tố theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, S đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Quốc tiếp tục điều tra làm rõ đủ căn cứ sẽ khởi tố xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Trương Đình Minh Tiến; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

2. *Áp dụng:* Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh T 03 (Ba)** năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2018, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 30/8/2017 đến ngày 04/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho người bị hại Trương Đình Minh T số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường xong.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bị hại T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (3);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân